

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 167 /TCT- CS  
V/v thuế suất thuế GTGT

Hà Nội, ngày 11 tháng 1 năm 2008

Kính gửi: Cục thuế thành phố Hải Phòng

Trả lời công văn số 1766/CT-TTr ngày 22/11/2007 của Cục thuế thành phố Hải Phòng đề nghị hướng dẫn vướng mắc về thuế suất thuế GTGT, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 27, mục II, Phần A Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn: sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác, cụ thể dưới đây: dầu thô; đá phiến, cát, đất hiếm; đá quý; quặng măng-gan, quặng thiếc, quặng sắt, quặng cò-rôm-mít, quặng êmêhít, quặng a-pa-tít, không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

Tại điểm 1.27, mục II, Phần A Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn: sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác, cụ thể dưới đây: ...d. quặng măng-gan, quặng thiếc, quặng sắt, quặng cò-rôm-mít, quặng êmêhít, quặng a-pa-tít, không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

Căn cứ hướng dẫn trên thì sản phẩm xuất khẩu là quặng sắt mới qua công đoạn sơ chế (rửa sạch, phân loại, nghiền sàng,...) để đạt được tiêu chuẩn khoáng sản xuất khẩu theo Thông tư số 02/2006/TT-BCN ngày 14/4/2006 của Bộ Công nghiệp về việc hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản và chưa được chế biến thành sản phẩm khác thì sản phẩm này không thuộc diện chịu thuế GTGT. Sản phẩm quặng sắt trên khi xuất khẩu không được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

Đối với các Doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu quặng sắt đã giải quyết hoàn thuế GTGT thì nay phải truy hoàn số thuế GTGT đã được hoàn.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế thành phố Hải Phòng biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện. /s/

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục thuế các tỉnh TP trực thuộc Trung ương;
- Vụ Pháp chế, Vụ Chính sách thuế;
- Ban PC, HT, TTTĐ;
- Lưu: VT, CS (3b).<sup>40</sup>

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương